

Số: 48/2026/NQ-HĐND

Cần Thơ, ngày 25 tháng 8 năm 2026

NGHỊ QUYẾT

Quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách nhà nước thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy đến năm 2030 trên địa bàn thành phố Cần Thơ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Đầu tư công số 58/2024/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 90/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;

Căn cứ Nghị quyết số 70/2025/UBTVQH15 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2026 - 2030;

Căn cứ Nghị định số 358/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 28/2025/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ ban hành tiêu chí xác định tuyến, địa bàn trọng điểm phức tạp về ma túy, địa bàn không ma túy;

Căn cứ Quyết định số 05/2026/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách trung ương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy đến năm 2030;

Xét Tờ trình số 620/TTr-UBND ngày 31 tháng 7 năm 2026 của Ủy ban nhân dân thành phố dự thảo Nghị quyết quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách nhà nước thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy đến năm 2030 trên địa bàn thành phố Cần Thơ; Báo cáo thẩm tra của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân thành phố; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố tại kỳ họp;

Hội đồng nhân dân ban hành Nghị quyết quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách nhà nước thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy đến năm 2030 trên địa bàn thành phố Cần Thơ.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách nhà nước để thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy đến năm 2030 trên địa bàn thành phố Cần Thơ (sau đây gọi tắt là Chương trình).

2. Đối tượng áp dụng

Các sở, ngành; Ủy ban nhân dân xã, phường và các đơn vị sử dụng vốn ngân sách nhà nước để thực hiện Chương trình; các cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia hoặc có liên quan đến việc lập, thực hiện kế hoạch đầu tư công trung hạn, hằng năm và lập dự toán, quản lý, sử dụng kinh phí sự nghiệp từ nguồn ngân sách nhà nước thực hiện Chương trình trên địa bàn thành phố Cần Thơ.

Điều 2. Nguyên tắc, tiêu chí, hệ số và định mức phân bổ vốn ngân sách nhà nước

1. Nguyên tắc phân bổ vốn ngân sách nhà nước

a) Tuân thủ các quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng ngân sách trung ương; bảo đảm đúng thẩm quyền, công khai, minh bạch, hiệu quả và tiết kiệm.

b) Đầu tư có trọng tâm, trọng điểm, hiệu quả, bền vững; đảm bảo ưu tiên phân bổ vốn ngân sách nhà nước cho các địa bàn trọng điểm phức tạp về ma túy, xây dựng xã, phường trên địa bàn thành phố không có ma túy. Bảo đảm quản lý thống nhất về mục tiêu, cơ chế, chính sách, tiêu chí và định mức phân bổ của Chương trình; thực hiện quản lý theo hệ thống điểm số định lượng minh bạch cho từng đơn vị thực hiện.

c) Phân bổ vốn ngân sách nhà nước bảo đảm phù hợp với mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, nội dung hoạt động và các dự án thành phần của Chương trình, Kế hoạch hằng năm, tình hình thực tế và khả năng cân đối của ngân sách nhà nước. Việc xác định tổng kế hoạch vốn trung hạn giai đoạn 2026 - 2030 cho từng đơn vị xã, phường phải tuân thủ đúng hệ thống điểm số được quy định.

d) Trường hợp sau khi áp dụng các nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn theo Nghị quyết này mà địa phương không còn đối tượng, nội dung hoặc nhu cầu hỗ trợ theo quy định của Chương trình thì phần vốn tương ứng được tổng hợp để phân bổ lại cho các địa phương khác có nhu cầu thực hiện Chương trình; ưu tiên hỗ trợ các đơn vị, địa bàn trọng điểm phức tạp về ma túy, địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

2. Tiêu chí phân bổ vốn ngân sách nhà nước

a) Đối với các sở, ngành chủ trì thực hiện các dự án, tiểu dự án thuộc Chương trình: Dựa trên tính chất, quy mô, khối lượng công việc và các chỉ tiêu, mục tiêu, nhiệm vụ cụ thể được giao chủ trì tại các dự án, tiểu dự án thành phần của Chương trình để đề xuất dự toán kinh phí thực hiện bảo đảm định mức chi theo quy định hiện hành.

b) Đối với xã, phường: Dựa vào kết quả rà soát, đánh giá hằng năm của Ủy ban nhân dân thành phố về tuyến, địa bàn trọng điểm phức tạp về ma túy, địa bàn không ma túy theo Quyết định số 28/2025/QĐ-TTg ban hành tiêu chí xác định tuyến, địa bàn trọng điểm phức tạp về ma túy, địa bàn không ma túy (của năm liền kề trước năm ngân sách) làm căn cứ để xác định hệ số phân bổ cho năm ngân sách thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ của Chương trình cho xã, phường.

3. Hệ số phân bổ vốn ngân sách nhà nước

a) Hệ số gốc

Căn cứ khoản 2 Điều 4 Quyết định số 05/2026/QĐ-TTg quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách trung ương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy đến năm 2030; kết quả rà soát, đánh giá hằng năm về tuyến, địa bàn trọng điểm phức tạp về ma túy, địa bàn không ma túy theo Quyết định số 28/2025/QĐ-TTg, hệ số gốc được phân bổ như sau:

Xã, phường không ma túy: hệ số 1,0.

Xã, phường trọng điểm phức tạp về ma túy loại III: hệ số 1,5.

Xã, phường trọng điểm phức tạp về ma túy loại II: hệ số 2,0.

Xã, phường trọng điểm phức tạp về ma túy loại I: hệ số 3,0.

b) Hệ số tăng thêm

Xã, phường có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số: hệ số gốc tăng thêm 1,5 lần.

4. Định mức phân bổ vốn ngân sách nhà nước

a) Định mức phân bổ vốn ngân sách nhà nước cho các sở, ngành

Căn cứ mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, hoạt động của các sở, ngành là chủ dự án, tiểu dự án thuộc Chương trình và các nguyên tắc phân bổ tại Nghị quyết này, Công an thành phố chủ trì tổng hợp và phối hợp với các đơn vị xây dựng phương án phân bổ vốn ngân sách nhà nước cho các sở, ngành, gửi Sở Tài chính tổng hợp, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt phương án phân bổ. Căn cứ số vốn được phân bổ, các cơ quan là chủ các dự án, tiểu dự án phân bổ vốn cho xã, phường thực hiện mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao; về định mức phân bổ vốn ngân sách nhà nước cụ thể cho xã, phường thực hiện theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 2 Nghị quyết này.

b) Định mức phân bổ vốn ngân sách nhà nước cho xã, phường

Căn cứ dự kiến tổng kinh phí sự nghiệp giai đoạn 05 năm và hằng năm được hỗ trợ từ ngân sách trung ương được cấp có thẩm quyền thông báo và điều kiện thực tế của từng địa phương, Ủy ban nhân dân thành phố xây dựng mục tiêu, nhiệm vụ, phương án phân bổ vốn ngân sách nhà nước để thực hiện các nội dung của Chương trình, trình Hội đồng nhân dân thành phố quyết định phương án phân bổ kinh phí hỗ trợ cụ thể cho xã, phường để triển khai hiệu quả nguồn vốn được giao theo các nguyên tắc ưu tiên hỗ trợ tại khoản 2, khoản 3 Điều 2 Nghị quyết này, cụ thể:

Về giảm cung: tối thiểu 3% tổng kinh phí thực hiện Chương trình;

Về giảm cầu: tối thiểu 17% tổng kinh phí thực hiện Chương trình;

Về giảm tác hại: tối thiểu 0,4% tổng kinh phí thực hiện Chương trình;

Định mức phân bổ vốn cho xã, phường thực hiện các nhiệm vụ đột xuất, cấp bách theo chỉ đạo của cấp có thẩm quyền: tối thiểu 0,3% tổng kinh phí thực hiện Chương trình.

c) Căn cứ tình hình thực tế, Ủy ban nhân dân thành phố báo cáo Hội đồng nhân dân thành phố cân đối, bố trí vốn đối ứng từ ngân sách địa phương thực hiện Chương trình.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Hội đồng nhân dân giao Ủy ban nhân dân thành phố tổ chức thực hiện Nghị quyết này theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được pháp luật quy định.

2. Hội đồng nhân dân giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Điều 4. Hiệu lực thi hành

1. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 25 tháng 8 năm 2026.

2. Trường hợp văn bản viện dẫn tại Nghị quyết này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế bằng văn bản mới thì được áp dụng theo các văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân thành phố Cần Thơ khóa XI, Kỳ họp thứ Năm thông qua ngày 25 tháng 8 năm 2026. /. *nguyễn*

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Bộ Tư pháp (Cục KTVB và TCTHPL);
- Bộ Tài chính;
- Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
- Bộ Dân tộc và Tôn giáo;
- Thường trực Thành ủy;
- Đoàn đại biểu Quốc hội thành phố Cần Thơ;
- Thường trực HĐND thành phố;
- UBND thành phố;
- UBMTTQVN thành phố;
- Đại biểu HĐND thành phố;
- Văn phòng UBND thành phố (Công báo thành phố);
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể thành phố;
- Thường trực HĐND, UBND các xã, phường;
- Trung tâm Lưu trữ lịch sử thành phố;
- Báo và Phát thanh, Truyền hình Cần Thơ;
- Lưu: VT.



CHỦ TỊCH

Đồng Văn Thanh